

Số: 1007 /QĐ-UBND

Nga Sơn, ngày 21 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát địa hình xây dựng công trình:
Nạo vét kênh Sao Sa; Sửa chữa cải tạo cống tiêu tại Km:1+230 trên kênh Sao Sa xã Nga
Trung, Nga Nhân huyện Nga Sơn phục vụ chống hạn năm 2015.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về việc quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009;

Căn cứ Thông tư 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 của Bộ xây dựng về việc quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ báo cáo thẩm định phương án, nhiệm vụ khảo sát xây dựng công trình: Nạo vét kênh Sao Sa; Sửa chữa cải tạo cống tiêu tại Km :1+230 trên kênh Sao Sa xã Nga Trung, Nga Nhân huyện Nga Sơn phục vụ chống hạn năm 2015 của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Nga Sơn;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ khảo sát xây dựng công trình: Nạo vét kênh Sao Sa; Sửa chữa cải tạo cống tiêu tại Km :1+230 trên kênh Sao Sa xã Nga Trung, Nga Nhân huyện Nga Sơn phục vụ chống hạn năm 2015 với những nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Nạo vét kênh Sao Sa; Sửa chữa cải tạo cống tiêu tại Km :1+230 trên kênh Sao Sa xã Nga Trung, Nga Nhân huyện Nga Sơn phục vụ chống hạn năm 2015;

2. Chủ đầu tư: Ủy ban Nhân dân huyện Nga Sơn;

3. Đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý thực hiện dự án: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Nga Sơn;

4. Địa điểm xây dựng: Xã Nga Trung, Nga Nhân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

5. Mục đích khảo sát xây dựng: Thấy được đầy đủ hiện trạng các công trình để làm cơ sở cho việc thiết kế chi tiết bản vẽ thi công công trình.

6. Phạm vi khảo sát xây dựng, cấp địa hình và tỷ lệ đo vẽ.

6.1. Phạm vi khảo sát.

- Thể hiện rõ điểm thăng bằng ngoài tuyến trong khảo sát.
- Cắt dọc theo chiều dài kênh không chế.
- Cắt ngang: Các hạng mục công trình nêu tại Mục: 1.1 Chiều rộng đo không lớn hơn 1,5-2,5 lần chiều rộng chân mái ngoài kênh tưới. Khoảng cách giữa các mặt cắt 100m. Những chỗ địa hình thay đổi lớn có thể bổ xung thêm mặt cắt đo.

6.2. Cấp địa hình.

- Địa hình cấp II.
- Thăng bằng hạng IV.

6.3. Tỷ lệ đo vẽ.

- Các kênh nêu tại Mục: 1.1; 1.2; Tỷ lệ cao 1/100, dài 1/1000.

7. Phương pháp khảo sát địa hình và các tiêu chuẩn khảo sát xây dựng:

7.1. Phương pháp khảo sát xây dựng:

- Thiết bị dụng cụ phục vụ công tác khảo sát: Máy thủy bình; Máy toàn đạc; Thước thép loại 50m và loại 5m; Thước chữ A; dao, búa, sơn, gương, thước cứng, ô che và các thiết bị khác... Công tác nội nghiệp: máy tính, máy in, máy phô tô và sử dụng các phần mềm chuyên dụng trong tính toán;

- Phương pháp: Sử dụng các thiết bị trên để dẫn thăng bằng, đo góc, đo cạnh, đo vẽ bình đồ, đo vẽ cắt dọc, cắt ngang;

- Xác định phạm vi khảo sát, tìm tuyến công trình;
- Xây dựng lưới không chế cao độ. Tuyến thủy chuẩn kỹ thuật xác định các cao độ, các điểm trạm, điểm cắt dọc theo quy định.

- Đo vẽ cắt dọc, cắt ngang theo quy định tại tiêu chuẩn TCVN 8478-2010;

7.2. Tiêu chuẩn khảo sát xây dựng được áp dụng.

- Khảo sát địa hình công trình tuân thủ tiêu chuẩn TCVN 8478-2010 Công trình thủy lợi, yêu cầu về thành phần, khối lượng khảo sát địa hình trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế;

- 14TCN 141-2005: Đo vẽ bình đồ và mặt cắt các công trình thủy lợi.
- 14TCN 22:2002 Xây dựng lưới không chế mặt bằng cơ sở.
- 14TCN 102:2000 Xây dựng lưới không chế cao độ cơ sở.

- Các tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành khác có liên quan của Nhà nước.
- TCVN 8478-2010 Công trình thủy lợi, yêu cầu về thành phần, khối lượng khảo sát địa hình trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế.

- Các tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành khác có liên quan của Nhà nước.

8. Dự toán chi phí cho công tác khảo sát xây dựng: 60.000.000đ.

(Bằng chữ: Sáu mươi triệu đồng chẵn)

9. Nhiệm vụ của đơn vị tư vấn

- Lập phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng công trình phục vụ lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công xây dựng theo **Điều 9** thông tư 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013;

10. Thời gian thực hiện khảo sát: Không quá 05 ngày.

Điều 2. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện căn cứ vào các nội dung phê duyệt tại Điều 1 tổ chức triển khai các bước tiếp theo, theo đúng các quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND huyện; Trưởng ban quản lý dự án đầu tư xây dựng; Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch; Giám đốc Kho bạc nhà nước huyện và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 - QĐ;
- Lưu VT, BQL.

CHỦ TỊCH

Bùi Đình Cam